

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 26/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn

Thực hiện Kế hoạch số 180-KH/TU, ngày 26/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Bình về việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (sau đây gọi là Kế hoạch số 180-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập của lao động nông thôn; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

- Cập nhật nghề, chuẩn hóa nội dung đào tạo, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Thu hút trên 50% học sinh tốt nghiệp THCS, THPT ở khu vực nông thôn vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động.

- Bình quân mỗi năm hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho khoảng 1.500 lao động nông thôn.

- Góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh đạt khoảng 75% (trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 37%).

#### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

##### 1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Đa dạng hóa, linh hoạt các hình thức tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Kế hoạch số 180-KH/TU. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, cơ sở đào tạo trong

công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp đặc biệt là công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn; về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao nhận thức của cấp uỷ, chính quyền, người dân về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới phát triển kinh tế nông nghiệp, cơ cấu ngành nghề và trình độ sản xuất tại khu vực nông thôn. Quảng bá, nhân rộng những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề.

- Huy động sự tham gia của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và phổ biến các chế độ, chính sách đối với lao động nông thôn học nghề; Xác định rõ nội dung, hình thức tuyên truyền về vai trò, vị trí của công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, qua đó giúp người lao động chủ động và tích cực trong lựa chọn, đăng ký tham gia học nghề và tìm kiếm cơ hội việc làm.

- Hình thành đội ngũ làm công tác truyền thông về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao năng lực cho các cán bộ truyền thông trong cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông và hình thức triển khai, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bảo đảm thông tin tin cậy, đầy đủ, kịp thời.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển nhân lực trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS, THPT ở khu vực nông thôn học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Phân đầu đến năm 2030, thu hút trên 50% học sinh tốt nghiệp THCS, THPT ở khu vực nông thôn vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện đào tạo nghề kết hợp dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định, khi học sinh tốt nghiệp trung cấp có thêm bằng THPT đủ điều kiện liên thông lên trình độ cao đẳng bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; xây dựng chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi ở khu vực nông thôn vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp;

- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, người sử dụng lao động ở khu vực nông thôn. Các doanh nghiệp, người sử dụng lao động tích cực tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề, đào tạo kỹ năng nghề tại nơi làm việc. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp ở khu vực nông thôn để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao;

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề phù hợp với các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo để tạo điều kiện thuận lợi trong việc phát triển nguồn nhân lực ở khu vực nông thôn có kỹ năng nghề, trong đó chú trọng hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người lao động có thu nhập thấp thiếu việc để tìm việc làm, hòa nhập thị trường lao động.

### **3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Tiếp cận nhanh và nâng cao năng lực chuyển đổi số của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý cấp huyện, tỉnh theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia;

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số ở khu vực nông thôn. Tích cực ứng dụng các nền tảng số để hỗ trợ dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

### **4. Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, chương trình và phương thức đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho các trường trung cấp, cao đẳng đã được phê duyệt các ngành, nghề trọng điểm theo Quyết định số 1796/QĐ-BLĐT BXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, khu vực Asean và quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng công nghệ sản xuất tiên tiến của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động;

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhiệm vụ đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề bậc 1, bậc 2, bậc 3 theo khung trình độ quốc gia; thực hiện nhiệm vụ đào tạo kỹ năng nghề cho lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam có tham chiếu các chuẩn khu vực và quốc tế. Liên thông trình độ đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp dựa trên mô đun, tín chỉ và

các quy đổi tương đương, đáp ứng chuẩn đầu ra và khối lượng học tập tối thiểu. Phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới, ngành, nghề công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ mới, kỹ năng tương lai và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm, vừa học ở trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng. Trong đó, tích cực triển khai đồng bộ xây dựng chương trình đào tạo và tổ chức triển khai đào tạo nhân lực đạt chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, các nghề gắn với dịch vụ du lịch;

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp đào tạo các trình độ trung cấp, cao đẳng để phát triển chương trình đào tạo, khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo, phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nâng cao giá trị, phát huy lợi thế vùng, miền;

- Tích cực phát triển học nghề tại nơi làm việc; chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động phục vụ chuyển đổi nghề cho người dân do biến đổi khí hậu và tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh triển khai liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, các hội nghề nghiệp với thị trường lao động;

- Tham gia thí điểm, triển khai một số mô hình đào tạo mới, nhất là đào tạo những ngành, nghề đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nền tảng kinh tế số và phát triển bền vững, bao trùm trong giáo dục nghề nghiệp;

- Đổi mới, đa dạng phương thức kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt có sự tham gia, đánh giá của người sử dụng lao động.

### **5. Phát triển đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề và cán bộ quản lý trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Phát triển và nâng cao năng lực toàn diện cho nhà giáo, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; phát triển đội ngũ nghề nhân, chuyên gia, người dạy nghề đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của Giáo dục nghề nghiệp;

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ nghề nhân, người có kỹ năng nghề giỏi được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm để đủ năng lực tham gia đào tạo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp;

- Tích cực cử cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng quản lý, quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các khóa bồi dưỡng về kỹ năng quản lý - quản trị hiện đại, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, trình độ ngoại ngữ. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Định kỳ, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các huyện, thị xã, thành phố, cán bộ quản lý các tổ

chức tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Hỗ trợ, khuyến khích phát triển đội ngũ cán bộ quản lý đào tạo tại doanh nghiệp.

#### **6. Gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn với doanh nghiệp và thị trường lao động**

- Xây dựng mô hình gắn kết công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và thị trường lao động, trong đó chú trọng 100% các nghề đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng phối hợp với ít nhất 01 doanh nghiệp phù hợp với nghề đào tạo. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, giải quyết việc làm, tăng thời gian thực hành cho người học tại doanh nghiệp; tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, thành lập cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Xây dựng phương án tổ chức định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại “3 nhà”: nhà nước - nhà trường - nhà doanh nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, cải tiến chính sách trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và tăng sự gắn kết với doanh nghiệp. Phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố, hội nghề nghiệp, khu công nghiệp... tổ chức hội nghị cung ứng nhân lực đáp ứng thị trường lao động từng địa phương, người sử dụng lao động;

- Tăng cường gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, hội chợ việc làm... nhằm kết nối thị trường lao động, hỗ trợ lao động nông thôn tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Xây dựng kế hoạch và thúc đẩy mạnh mẽ phong trào Hội thi kỹ năng nghề các cấp để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, học sinh, sinh viên ở khu vực nông thôn được rèn luyện, trải nghiệm, bổ sung hoàn thiện kỹ năng thích ứng với yêu cầu, vị trí việc làm của doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp, hội nghề nghiệp tham gia đánh giá, công nhận kỹ năng nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn nhằm khuyến khích người lao động không ngừng học tập nâng cao kỹ năng nghề, phát triển cạnh tranh kỹ năng nghề nghiệp trên thị trường lao động.

#### **7. Tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong tổng chi ngân sách cho giáo dục - đào tạo tương ứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh.

- Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân tham gia đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng. Thúc đẩy sự hỗ trợ, tài trợ của các nước phát triển, các tổ chức quốc tế đầu tư cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Tăng cường nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động liên doanh liên kết và cho thuê tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của các quỹ hợp pháp để đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng cho người lao động ở khu vực nông thôn.

- Ưu tiên đầu tư đồng bộ cho trường cao đẳng thuộc địa phương quản lý để đạt trường chất lượng cao; ngành, nghề trọng điểm, kỹ thuật cao; ngành, nghề đào tạo mới, kỹ năng tương lai; ngành, nghề đào tạo đặc thù.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao chất lượng đào tạo đồng thời hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ giáo dục nghề nghiệp; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng và số lượng đầu ra.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

1. Ngân sách trung ương.
2. Ngân sách địa phương.
3. Kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn huy động tài trợ hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan cụ thể hóa thành Kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hằng năm; xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; Đánh giá sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm về tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Sở Giáo dục và Đào tạo:** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông ở khu vực nông thôn tham gia học nghề; cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quản lý, chỉ đạo thanh tra và kiểm tra việc dạy văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

#### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công có liên quan thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển khi cân đối được nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật;

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan tham mưu các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài cho phát triển đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật.

**4. Sở Tài chính:** căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan: xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn hằng năm, 5 năm và giai đoạn; tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

**6. Sở Khoa học và Công nghệ:** tham mưu đề xuất, đặt hàng các chương trình, đề án, hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông:** chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; công tác triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn với hoạt động đào tạo nghề trong các chương trình mục tiêu quốc gia có hoạt động đào tạo nghề; biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn, những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề; tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

#### **8. Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình**

- Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng, đẩy mạnh truyền thông chính sách, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Ứng dụng chuyển đổi số để đổi mới hình thức, nội dung, đẩy mạnh tuyên truyền về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

**9. Đề nghị Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội** đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến đến hội viên, đoàn viên về nội dung Kế hoạch; huy động thành viên tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch, tham gia hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn; giám sát các hoạt động về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

**10. Đề nghị Tỉnh Đoàn:** cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trong chương trình công tác hằng năm và giai đoạn. Thực hiện tuyên truyền cho thanh niên về vị trí, vai trò của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo; phối hợp với các đơn vị tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên đảm bảo quy định của pháp luật.

#### **11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Đưa nội dung đào tạo nghề cho lao động nông thôn vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mục tiêu nhiệm vụ hằng năm, 5 năm và cả giai đoạn để phát triển công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đồng thời bố trí nguồn lực về cơ sở vật chất, kinh phí, nhân lực để thực hiện;

- Tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; Đánh giá sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm về tình hình thực hiện Kế hoạch.

## **12. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo tiên tiến, hiện đại, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đáp ứng nhiệm vụ đào tạo nghề cho đối tượng lao động nông thôn trong tình hình mới; nghiên cứu thị trường lao động, xây dựng chương trình, giáo trình, mở thêm nghề đào tạo mới phù hợp với thị trường lao động và phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương, của tỉnh và khu vực.

- Thực hiện các giải pháp tổ chức tuyển sinh, đào tạo lao động nông thôn đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh phục vụ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo sự tham gia thực chất của doanh nghiệp trong quá trình đào tạo, thực hiện đào tạo gắn với thực tế, thực hành tại các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong huy động nguồn lực và các hình thức đào tạo theo đặt hàng của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, gắn đào tạo với giải quyết việc làm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 180-KH/TU ngày 26/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ hằng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh theo quy định./.

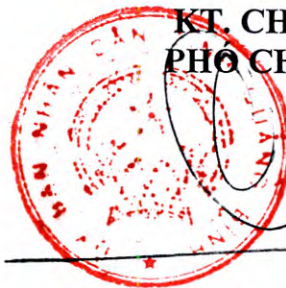
### **Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

*ll*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Xuân Tân**